

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6028 /BGDDT-VP
V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới
sau kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV
do Ban Dân nguyện chuyển đến

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2024

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH VÀ HĐND TỈNH HUNG YÊN	
ĐẾN	Số..... <u>743</u>
	Ngày..... <u>04</u> / <u>10</u> / 20 <u>24</u>
	Chuyển đ/c.....
	Lưu hồ sơ..... Bộ Giáo dục và Đào tạo

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Hưng Yên

Bộ Giáo dục và Đào tạo nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Hưng Yên gửi tới sau kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV do Ban Dân nguyện chuyển đến tại Công văn số 655/BDN ngày 02/8/2024.

I. Nội dung kiến nghị 1: Đề nghị ban hành quy định thanh toán chế độ tăng giờ cho giáo viên mầm non; vì theo quy định đối với giáo viên mầm non là 40 giờ/tuần, nhưng thực tế nhiều địa phương giáo viên mầm non phải làm việc với số giờ từ 50-60 giờ/tuần. (Câu 48).

Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) cảm ơn sự quan tâm của cử tri tỉnh Hưng Yên. Về vấn đề này, Bộ GDĐT xin được trả lời cụ thể như sau:

Chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập được thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 của Bộ GDĐT, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính. Đối với các cơ sở giáo dục mầm non công lập do không đủ giáo viên phải bố trí giáo viên dạy thêm giờ được tính trả lương dạy thêm giờ theo quy định tại Thông tư số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC.

II. Nội dung kiến nghị 2: Hiện nay, mỗi năm các nhà xuất bản, in ấn hàng trăm bộ sách giáo khoa (SGK) cho các cấp học. Các bộ SGK liên tục được thay thế, bổ sung để theo kịp chương trình mới và có những cuốn thuộc dạng không cần thiết đã gây lãng phí lớn nguồn lực của xã hội, chưa kể đến tình trạng in ấn, buôn bán sách giả tràn lan, giá cả cao. Đề nghị có chỉ đạo kịp thời để tránh tình trạng in ấn, buôn bán sách giả, hạn chế cho xuất bản các cuốn sách không thực sự cần thiết. (Câu 49).

Về vấn đề này, Bộ GDĐT xin được trả lời cụ thể như sau:

Từ năm 2000, Chương trình giáo dục phổ thông thực hiện theo Nghị quyết số 40/2000/QH10 ngày 09/12/2000 và Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông. Theo đó, sách giáo khoa (SGK) được biên soạn để triển khai chương trình giáo dục phổ thông nhằm cụ thể hóa yêu cầu của chương trình.

Thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông, mỗi môn học có một số SGK và việc biên soạn SGK thực hiện xã hội hóa, việc xuất bản SGK thực hiện theo quy định của pháp luật. Tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của

Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông, chương trình SGK mới thực hiện theo lộ trình như sau: Năm học 2020-2021 đối với lớp 1; Năm học 2021-2022 đối với lớp 2 và lớp 6; Năm học 2022-2023 đối với lớp 3, lớp 7 và lớp 10; Năm học 2023-2024 đối với lớp 4, lớp 8 và lớp 11; Năm học 2024-2025 đối với lớp 5, lớp 9 và lớp 12. Theo đó, đến năm 2025 sẽ kết thúc chu kỳ thực hiện SGK theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, Bộ GDĐT sẽ tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm quá trình xã hội hóa việc biên soạn, phát hành, in ấn và hiệu quả sử dụng SGK, trên cơ sở đó hướng dẫn các cơ sở giáo dục phổ thông sử dụng có hiệu quả SGK các môn học và hoạt động giáo dục.

Hàng năm, Bộ GDĐT phối hợp với Bộ Công thương và các cơ quan có liên quan trong việc tổ chức thực thi pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả đối với SGK. Thời gian qua, Bộ GDĐT đã có văn bản đề nghị các nhà xuất bản chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng và cơ sở giáo dục để triển khai quyết liệt, hiệu quả công tác phòng, chống in lậu, nhằm đảm bảo quyền lợi của học sinh; uy tín, chất lượng xuất bản của nhà xuất bản cũng như ổn định thị trường cung ứng sách giáo khoa.

III. Nội dung kiến nghị 3: *Hiện nay, tại các trường từ bậc học mầm non đến trung học phổ thông có đội ngũ nhân viên thư viện - thiết bị được giao khối lượng công việc theo vị trí việc làm khá nhiều. Nhưng ngoài chế độ tiền lương theo quy định thì không được hưởng bất cứ loại phụ cấp nào (kể cả phụ cấp độc hại). Đề nghị Chính phủ xem xét có chính sách nâng chế độ tiền lương và được hưởng phụ cấp đối với lực lượng nhân viên trong trường học (nhân viên thư viện - thiết bị, văn thư, kế toán) để đảm bảo đời sống. (Câu 50).*

Về vấn đề này, Bộ GDĐT xin được trả lời cụ thể như sau:

Hiện nay, chính sách tiền lương vẫn thực hiện theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. Về chế độ phụ cấp (trong đó có cả phụ cấp độc hại) đối với đội ngũ thư viện, văn thư, kế toán thuộc nhóm vị trí việc làm chuyên môn dùng chung được thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 20 Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ GDĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập, trong đó quy định: “Vị trí việc làm chuyên môn dùng chung quy định tại Thông tư này tiếp tục thực hiện các quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và được áp dụng các chế độ, chính sách về lương, phụ cấp độc hại, các phụ cấp khác như quy định của các Bộ quản lý công chức, viên chức chuyên ngành, lĩnh vực”. Hiện nay, Bộ GDĐT đang tiếp tục rà soát, nghiên cứu để tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung một số chính sách tiền lương hiện hành đối với đội ngũ viên chức ngành giáo dục, trong đó có đội ngũ nhân viên trường học cho phù hợp với vị trí việc làm tương xứng với tính chất, mức độ phức tạp công việc, từng bước đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

IV. Nội dung kiến nghị 4: *Tại khoản 3, Điều 11, Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và liên cấp có quy định tiêu chuẩn của Phó Hiệu trưởng Trường trung học “phải đạt trình độ chuẩn được đào tạo ở cấp học cao nhất đối với trường phổ thông có nhiều cấp học...”; tuy nhiên, trên thực tế đây là việc khó thực hiện đối với các trường TH&THCS khi sáp nhập. Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, hướng dẫn có lộ trình, thời gian cụ thể để các Hiệu trưởng, Hiệu phó đang giữ chức vụ của các trường tiểu học đủ thời gian để hoàn thiện trình độ (hoặc sửa đổi) đảm bảo phù hợp thực tiễn. (Câu 51).*

Về vấn đề này, Bộ GDĐT xin được trả lời cụ thể như sau:

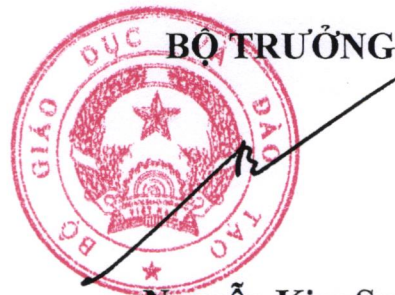
Theo quy định về trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo được thực hiện theo điểm b khoản 1 Điều 72 Luật Giáo dục năm 2019. Theo đó, trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo (giáo viên và cán bộ quản lý) đối với các cấp học tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông đều quy định là cử nhân (đại học) trở lên, do đó, không có sự phân biệt trình độ chuẩn được đào tạo của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng đối với trường phổ thông có nhiều cấp học.

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở. Trong đó, lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên tiểu học thực hiện từ ngày 01/7/2020 đến hết ngày 31/12/2030. Như vậy, theo lộ trình của Luật Giáo dục 2019 và Nghị định số 71/2020/NĐ-CP thì cán bộ quản lý các trường phổ thông phải đạt chuẩn theo quy định.

Bộ Giáo dục và Đào tạo trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân nguyện thuộc UBND TP. HCM;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Thứ trưởng;
- Vụ GDTrH, Vụ KHTC, Cục NGCBQLGD;
- Công thông tin điện tử Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, TH.



Nguyễn Kim Sơn

Faint, illegible text, possibly bleed-through from the reverse side of the page.

